

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính tỉnh Kon Tum (cũ) về công tác tại Trung tâm hành chính của tỉnh Quảng Ngãi mới sau sắp xếp

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế của HĐND tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính tỉnh Kon Tum (cũ) về công tác tại Trung tâm hành chính của tỉnh Quảng Ngãi mới sau sắp xếp, kèm theo Tờ trình số 146/TTr-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh, kết quả như sau:

I. Về cơ sở pháp lý

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 về thẩm quyền ban hành Nghị quyết¹;

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 16 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, quy định về trách nhiệm của HĐND, UBND cấp tỉnh về ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp²; UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính tỉnh Kon Tum (cũ) về công tác tại Trung tâm hành chính của tỉnh Quảng Ngãi mới sau sắp xếp là cần thiết và đảm bảo đúng thẩm quyền.

II. Về trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo nghị quyết

1. Về trình tự, thủ tục: Dự thảo Nghị quyết đã được UBND tỉnh chỉ đạo và phân công xây dựng cơ bản đảm bảo về trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

¹ HĐND cấp tỉnh có thẩm quyền ban hành Nghị quyết để quy định “Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên” và “biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”.

² “Căn cứ khả năng ngân sách của địa phương, ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã sau sắp xếp”.

2. Về thời gian gửi hồ sơ dự thảo nghị quyết: Cơ quan trình gửi hồ sơ dự thảo Nghị quyết đến Ban Pháp chế để thẩm tra cơ bản đảm bảo thời gian quy định.

III. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, để dự thảo Nghị quyết được hoàn chỉnh và chặt chẽ hơn, Ban Pháp chế đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu điều chỉnh, bổ sung một số nội dung như sau:

1. Về căn cứ pháp lý

- Đề nghị lược bỏ những căn cứ pháp lý không liên quan trực tiếp đến nội dung của nghị quyết như: Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức, Luật Nhà ở và các văn bản liên quan.

- Đề nghị bổ sung: *“Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc Hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;”*

2. Về nội dung chính sách (tại Điều 2)

- Tại khoản 1 và khoản 2: Trên cơ sở Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy³, đề nghị cơ quan trình làm rõ về mức hỗ trợ thuê nhà ở trong thời gian chờ bố trí nhà ở công vụ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý theo đúng chủ trương của Tỉnh ủy. Đồng thời, Ban đề nghị biên tập lại khoản 1 và khoản 2 thành khoản 1 như sau:

“1. Chính sách bố trí nhà ở công vụ

Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý được bố trí nhà ở công vụ; trong thời gian chờ bố trí nhà ở công vụ được hỗ trợ tiền thuê nhà ở là 02 tháng (từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/8/2025) theo đơn giá thực tế. Trường hợp không tiếp tục ở nhà ở công vụ thì được hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.”

- Tại khoản 3: Về chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc. Ban đề nghị biên tập lại thành khoản 2 như sau:

“2. Chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc

a) Hỗ trợ chi phí đi lại: 1.000.000 đồng/người/tháng (*trừ các chức danh được bố trí xe đưa đón theo quy định*).

b) Hỗ trợ thuê nhà ở: 2.000.000 đồng/người/tháng (*trừ các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này đã được hỗ trợ thuê nhà ở hoặc được bố trí nhà ở công vụ*).

³ Thông báo Kết luận số 1858-TB/TU ngày 25/6/2025 và Công văn số 25-CV/TU ngày 11/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Về thời gian hưởng chính sách (tại Điều 3)

Theo quy định tại khoản 3 Điều 55 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025: *“Chỉ trong trường hợp thật cần thiết để bảo đảm lợi ích chung của xã hội, thực hiện các quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội thì văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mới được quy định hiệu lực trở về trước.”*. Vì vậy, để đảm bảo thực hiện đúng quy định nêu trên, Ban đề nghị điều chỉnh thời gian được hưởng chính sách tính theo ngày thành tính theo tháng và biên tập lại Điều 3 như sau:

“Điều 3. Thời gian hỗ trợ

1. Thời gian thực hiện hỗ trợ là 24 tháng kể từ tháng 7 năm 2025 đến hết tháng 6 năm 2027.

2. Đối với các trường hợp được bố trí làm việc tại bộ phận thường trực tại tỉnh Kon Tum (cũ) sau đó về công tác tại trung tâm hành chính của tỉnh Quảng Ngãi mới sau sắp xếp thì thời gian được hỗ trợ tính từ ngày chuyển về công tác tại trung tâm hành chính của tỉnh Quảng Ngãi mới (*thời gian từ ngày 01 đến ngày 15 của tháng thì tính bằng 01 tháng, từ ngày 16 của tháng trở về sau thì tính bằng 1/2 tháng*) đến hết tháng 6 năm 2027.

Các nội dung khác, Ban thống nhất như dự thảo. Đề nghị cơ quan trình tiếp thu, giải trình, rà soát và hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết, trình HĐND tỉnh xem xét.

Ban Pháp chế kính báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Lãnh đạo VP, Phòng CTHĐND;
- Lưu VT, CV_(Tr.Anh).

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Mạnh Thắng